

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NAM TỪ LIÊM  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **373/2020/QĐST-HNGĐ**

*Nam Từ Liêm, ngày 08 tháng 9 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân & gia đình thụ lý số: 214/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2020, giữa:

**Nguyên đơn: Bùi Xuân C, sinh năm 1981**

Địa chỉ: P801 – CT2, khu đô thị V, đường H, phường T, quận N, thành phố H.

**Bị đơn: Chị Nghiêm Thị T, sinh năm 1978**

Địa chỉ: P801 – CT2, khu đô thị V, đường H, phường T, quận N, thành phố H.

Căn cứ vào các Điều 212; 213; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điểm a Khoản 5, Điểm a, b Khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã

hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Bùi Xuân C và chị Nghiêm Thị T.

**2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**Về con chung:** Anh Bùi Xuân C và chị Nghiêm Thị T có hai con chung là: Cháu Bùi Xuân Q, sinh ngày 31/01/2004, cháu Bùi Xuân Minh Đ, sinh ngày 30/4/2010. Giao cả hai con chung cho chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi chị T có đơn yêu cầu hoặc có quyết định khác. Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

**Về tài sản chung, nợ chung:** Anh C và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Về án phí:** Anh Bùi Xuân C tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận anh C đã nộp 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm (*Biên lai số AK/2010/0009372 ngày 09/6/2020*), nay chuyển thành án phí. Anh C đã nộp đủ án phí.

**3/ Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND xã Ngọc Lý, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang;
- Lưu HS, VP.

**Trần Thị Nhâm**

